

**CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VẠN PHƯƠNG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VẠN PHƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VAN PHUONG IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VAN PHUONG IMEX CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110346032

**3. Ngày thành lập:** 10/05/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Khu Ụ Pháo, Thôn An Hạ, Xã An Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0912121721

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                             | Mã ngành |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa<br>Môi giới mua bán hàng hóa<br>(trừ đấu giá)                                                                                     | 4610     |
| 2.  | Bán buôn thực phẩm<br>Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột... | 4632     |
| 3.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                                                                                  | 4641     |
| 4.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt<br>Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép                                                                      | 4669     |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa                                                                                    | 8299     |
| 6.  | Sản xuất sợi                                                                                                                                                                                          | 1311     |
| 7.  | Sản xuất vải dệt thoi                                                                                                                                                                                 | 1312     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |             |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 8.  | Hoàn thiện sản phẩm dệt<br>Chi tiết: Nhóm này gồm:<br>- Tẩy hoặc nhuộm vải dệt, sợi, sản phẩm dệt bao gồm cả quần áo;<br>- Hồ vải, nhuộm, hấp, làm co, chống co, ngâm kiềm vải, sản phẩm dệt bao gồm cả quần áo;<br>- Tẩy quần áo bò;<br>- Xếp nếp và các công việc tương tự trên sản phẩm dệt;<br>- Làm chống thấm nước, tạo lớp phủ, cao su hoá hoặc ngâm vải;<br>- In lụa trên trang phục và sản phẩm dệt. | 1313        |
| 9.  | Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 1391        |
| 10. | Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 1392        |
| 11. | Sản xuất thảm, chăn, đệm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 1393        |
| 12. | Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 1399        |
| 13. | May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 1410        |
| 14. | Sản xuất sản phẩm từ da lông thú                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 1420        |
| 15. | Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 1430        |
| 16. | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 1812        |
| 17. | Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4782        |
| 18. | Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ<br>Chi tiết: Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                                                                                                                                            | 4784        |
| 19. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đấu giá)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4791        |
| 20. | Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ đấu giá)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4799        |
| 21. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4751        |
| 22. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4753(Chính) |

**6. Vốn điều lệ:** 500.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: LĂNG THỊ MÙI

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 14/01/1981

Dân tộc: Nùng

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 019181012973

Ngày cấp: 08/02/2023

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật  
Tự Xã Hội

Địa chỉ thường trú: Xóm Tân Lập, Xã Văn Lãng, Huyện Đồng Hỷ, Tỉnh Thái Nguyên,  
Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu Ụ Pháo, thôn An Hạ, Xã An Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố  
Hà Nội, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: LĂNG THỊ MÙI

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 14/01/1981

Dân tộc: Nùng

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 019181012973

Ngày cấp: 08/02/2023

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật  
Tự Xã Hội

Địa chỉ thường trú: Xóm Tân Lập, Xã Văn Lãng, Huyện Đồng Hỷ, Tỉnh Thái Nguyên,  
Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu Ụ Pháo, thôn An Hạ, Xã An Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố  
Hà Nội, Việt Nam

## 9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội